

Số: 16/2021/QĐST-DS

Cẩm Thủy, ngày 06 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 463 – Bộ luật dân sự; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 3 điều 147 – BLTTDS; điểm b khoản 1, khoản 3 điều 24; khoản 7 điều 26; điểm đ điều 12 - Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2021, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 11/2021/TLST-DS, ngày 25 tháng 3 năm 2021, về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị P – Sinh năm: 1974

Trú tại: Tổ dân phố D, Thị trấn P, Cẩm Thủy, Thanh Hóa

Bị đơn: Bà Cao Thị T – Sinh năm: 1958

Trú tại: Thôn B, xã T, Cẩm Thủy, Thanh Hóa.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Đinh Thị P và bà Nguyễn Thị T thống nhất: Bà T còn nợ chị P số tiền gốc là: 100.000.000đ theo giấy vay nợ ngày 10/4/2014 và tiền lãi từ năm 2014 đến nay (ngày 28/4/2021) là 50.000.000đ. Bà T có trách nhiệm sẽ trả cho chị P tổng số tiền là 150.000.000đ. Thời gian thanh toán tính từ khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật, đến thời hạn trả nợ, nếu bà T không tự nguyện thi hành, chị P phải làm đơn yêu cầu thi hành án. Bà còn phải chịu lãi xuất với số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Bà Cao Thị T phải nộp 1.875.000đ án phí DSST. Bà T có đơn xin miễn tiền án phí do là người cao tuổi. Căn cứ điểm đ, điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí DSST cho bà Cao Thị T.

Chị Đinh Thị Ph phải nộp 1.875.000đ án phí DSST, được trừ vào số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm ngàn đồng), đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2019/0003454, ngày 22/3/2021, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Thủy. Chị P còn được nhận lại 625.000đ (sáu trăm hai mươi lăm ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Cẩm Thủy;
- Các cơ quan hữu quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Dung